CTCP Hàng hải Đông Đô (UPCOM: DDM)

Ngày 30/09/2024	1,800 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	5.9%	**-25.0%**	**38.5%**

ROE — Q3/24: **12.2%** | +/- YoY: ▲ 2.3%

	Q3/24	QoQ	YoY
DT thuần	66.2 tỷ VNĐ	▼ 3.20 ▼ 4.6%	▲ 17.2 ▲ 35.2%
LN gộp	-3.71 tỷ VNĐ	▲ 3.76 ▲ 50.3%	▲ 9.99 ▲ 72.9%
LN thuần	-1.47 tỷ VNĐ	▲ 62.9 ▲ 97.7%	▲ 22.4 ▲ 93.8%
LN sau thuế	0.41 tỷ VNĐ	▲ 42.3 ▲ 101%	▲ 23.5 ▲ 102%

	9T 2024	YoY
DT thuần	186 tỷ VNĐ	▲ 38.0 ▲ 25.6%
LN gộp	-33.0 tỷ VNĐ	▲ 11.1 ▲ 25.2%
LN thuần	-97.4 tỷ VNĐ	▼ 23.5 ▼ 31.7%
LN sau thuế	-72.2 tỷ VNĐ	▼ 1.60 ▼ 2.3%

Kết quả kinh doanh

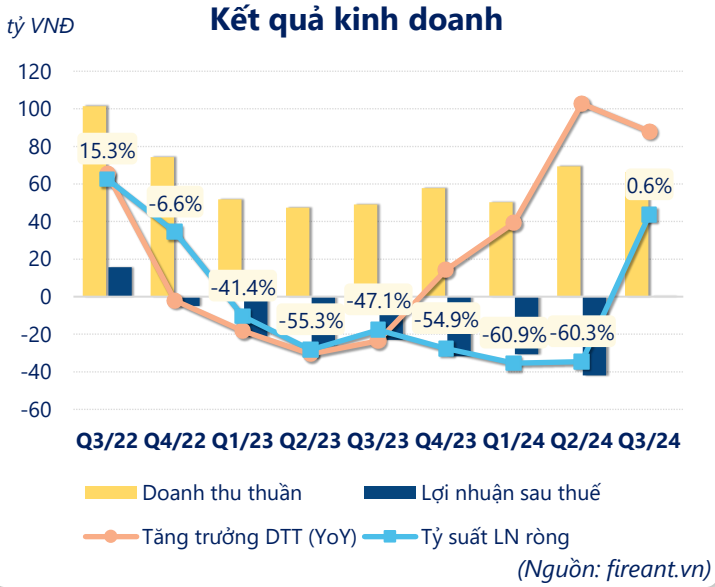

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

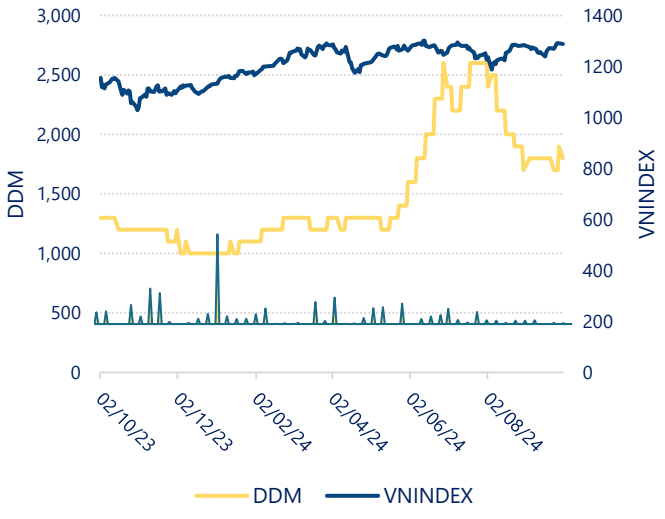

Tăng trưởng lợi nhuận

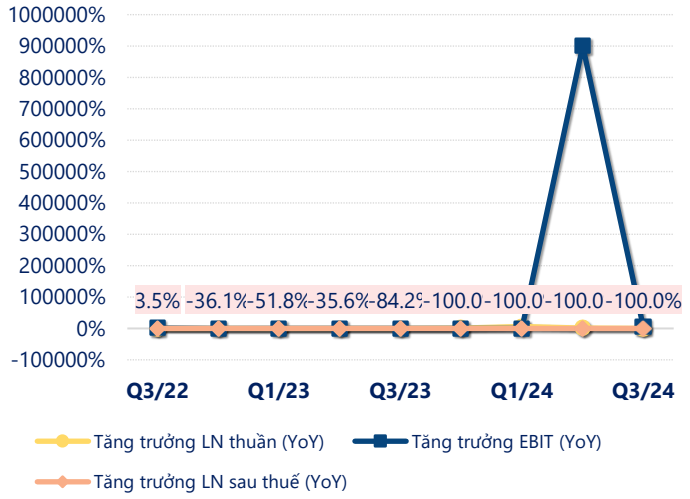

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

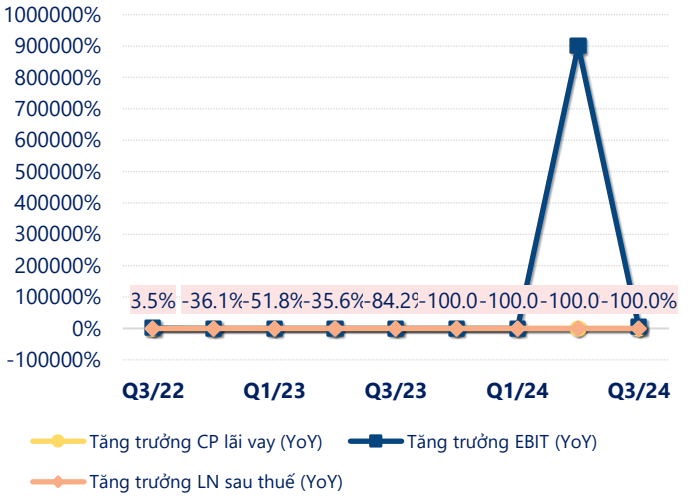

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

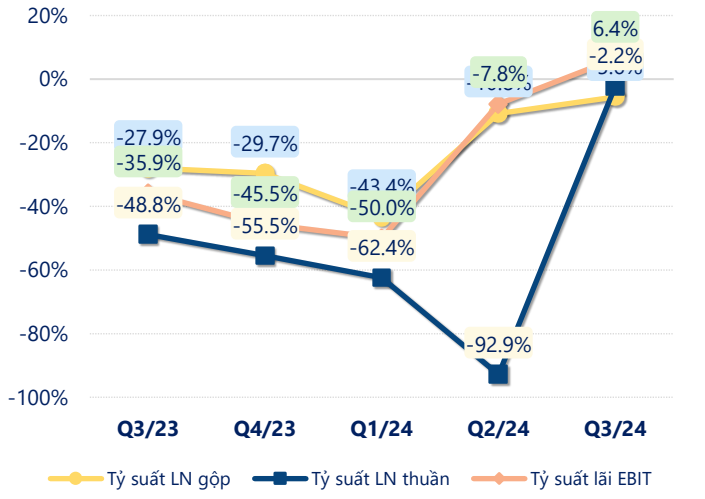

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

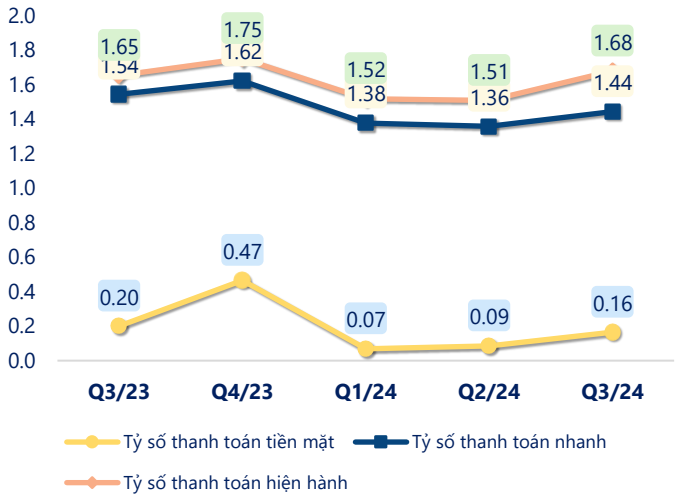

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

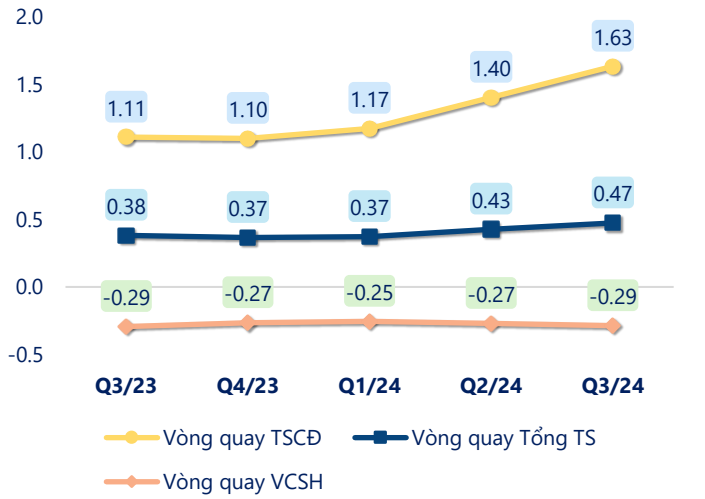

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

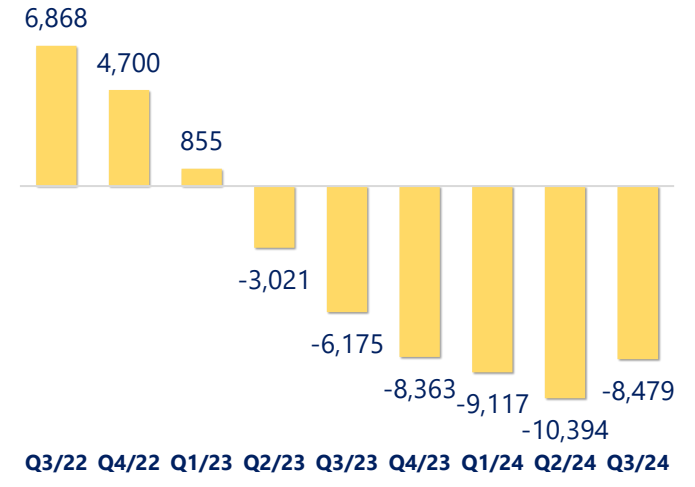

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**66.2**	**49.0**	**35.2%**	**186**	**148**	**25.6%**
Giá vốn hàng bán	69.9	62.7	11.5%	219	192	13.9%
Lợi nhuận gộp	-3.71	-13.7	72.9%	-33.0	-44.1	25.2%
Doanh thu HĐTC	11.3	0.76	1388%	12.0	4.20	186%
Chi phí TC	3.85	5.48	-29.8%	61.7	18.9	226%
Chi phí lãi vay	3.85	5.46	-29.5%	45.9	15.9	188%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**5.22**	**5.54**	**-5.7%**	**14.7**	**15.0**	**-2.4%**
LN thuần từ HĐKD	-1.47	-23.9	93.8%	-97.4	-73.9	-31.7%
Lợi nhuận khác	**1.89**	**0.88**	**115%**	**25.2**	**3.44**	**630%**
LN trước thuế	0.41	-23.1	102%	-72.2	-70.5	-2.5%
Lợi nhuận sau thuế	**0.41**	**-23.1**	**102%**	**-72.2**	**-70.6**	**-2.3%**
LNST của CĐ cty mẹ	**0.37**	**-23.1**	**102%**	**-72.1**	**-70.7**	**-2.0%**

(Nguồn: fireant.vn)

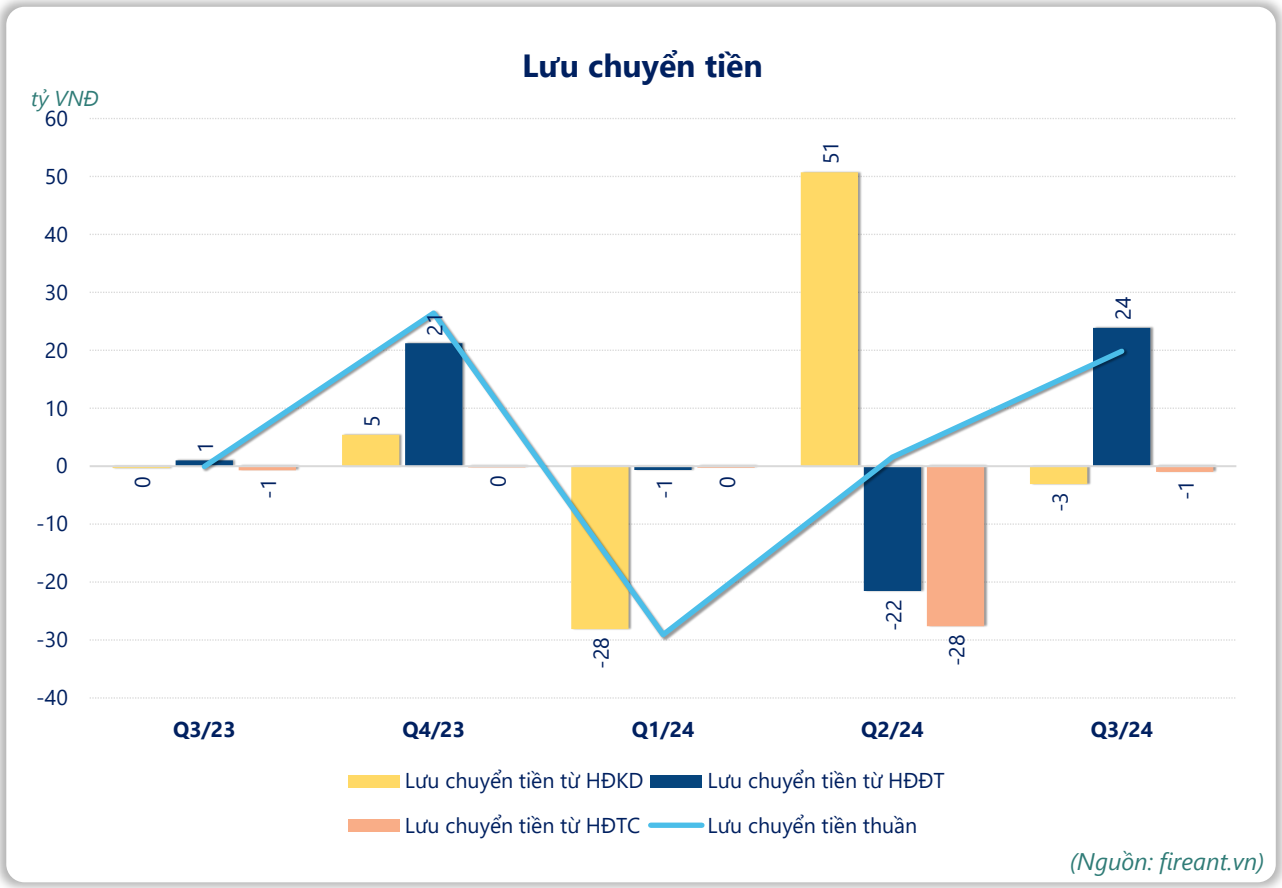

(Nguồn: fireant.vn)